



BỆNH VIỆN TRUYỀN MÁU HUYẾT HỌC
HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2025 TẠI BỆNH VIỆN TRUYỀN MÁU HUYẾT HỌC
(theo Thông báo số 3083../TB-HD TDVC ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng tuyển dụng viên chức Bệnh viện Truyền máu Huyết học)

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Kỹ năng Tin học - Ngoại ngữ		Điểm sát hạch Vòng 2		Điểm ưu tiên	Tổng Điểm sát hạch	Kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Vị trí dự tuyển	Tên CDNN	Mã số	Tin học	Ngoại ngữ	Kiến thức chung	Kiến thức chuyên ngành				
1	BÁC SĨ (HẠNG III): chỉ tiêu tuyển dụng: 17 người, trong đó																
	Khoa Cấp cứu - 04 chỉ tiêu																
1	02.25.BS	Lê Huỳnh Ngọc Hân		27/09/1997	Bác sĩ nội trú, CKI	Huyết học - truyền	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đạt	Đạt	24	55		79	Trúng tuyển	
2	05.25.BS	Nguyễn Thị Hồng		04/09/1997	Đại học	Y đa khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đạt	Đạt	20	45		65	Trúng tuyển	
3	14.25.BS	Phan Thị Phương Tháo		02/06/1999	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đạt	Đạt	20	40		60	Trúng tuyển	
4	07.25.BS	Bùi Thị Mỹ Linh		14/07/1998	Thạc sĩ	Y học nhi khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đạt	Miễn	23	33		56	Trúng tuyển	
	Khoa Huyết học người lớn 2 - 01 chỉ tiêu																
6	11.25.BS	Trần Xuân Nhiên		17/02/1998	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đạt	Đạt	20	45		65	Trúng tuyển	
	Khoa Huyết học người lớn 3 - 02 chỉ tiêu																
7	08.25.BS	Lê Thị Vũ My		20/08/1997	Bác sĩ nội trú, CKI	Huyết học - truyền	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đạt	Đạt	39	54		93	Trúng tuyển	
8	16.25.BS	Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm		06/03/1995	Thạc sĩ	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đạt	Đạt	25	50		75	Trúng tuyển	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Kỹ năng Tin học - Ngoại ngữ		Điểm sát hạch Vòng 2		Điểm ưu tiên	Tổng Điểm sát hạch	Kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Vị trí dự tuyển	Tên CDNN	Mã số	Tin học	Ngoại ngữ	Kiến thức chung	Kiến thức chuyên ngành				
	Khoa Huyết học trẻ em 1 - 02 chỉ tiêu																
9	03.25.BS	Đặng Nguyễn Ngọc Hân		24/10/1998	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đạt	Đạt	35	52		87	Trúng tuyển	
10	09.25.BS	Nguyễn Thị Kim Ngân		01/01/1997	Đại học	Y-khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đạt	Đạt	29	55		84	Trúng tuyển	
	Khoa Huyết học trẻ em 2 - 01 chỉ tiêu																
11	18.25.BS	Vũ Đỗ Uyên Vy		04/01/1989	Bác sĩ nội trú, CKII	Nhi khoa - Huyết học Ung	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đạt	Đạt	25	40		65	Trúng tuyển	
	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc - 02 chỉ tiêu																
12	17.25.BS	Trần Ngọc Tường Uyên		17/05/1997	Bác sĩ nội trú, CKI	Huyết học - truyền	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đạt	Đạt	25	40		65	Trúng tuyển	
13	10.25.BS	Mai Thị Bích Ngọc		30/03/1997	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đạt	Đạt	30	35		65	Trúng tuyển	
	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn - 01 chỉ tiêu: không có người trúng tuyển																
	Khoa Tiếp nhận hiến máu - 01 chỉ tiêu																
14	04.25.BS	Quách Phước Hòa	06/10/1997		Bác sĩ nội trú, CKI	Huyết học - truyền	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đạt	Đạt	32	52		84	Trúng tuyển	
	Phòng Kế hoạch tổng hợp - 03 chỉ tiêu																
15	06.25.BS	Bùi Ngọc Gia Linh		07/04/1999	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đạt	Đạt	21,5	56		77,5	Trúng tuyển	
16	01.25.BS	Phạm Nguyễn Quỳnh Giao		06/10/1999	Đại học	Y khoa	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đạt	Đạt	23,5	54		77,5	Trúng tuyển	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Kỹ năng Tin học - Ngoại ngữ		Điểm sát hạch Vòng 2		Điểm ưu tiên	Tổng Điểm sát hạch	Kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Vị trí dự tuyển	Tên CDNN	Mã số	Tin học	Ngoại ngữ	Kiến thức chung	Kiến thức chuyên ngành				
17	15.25.BS	Thạch Thị Cẩm Trang		20/03/1992	C/KI	Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Đạt	Đạt	20	35	5	60	Trúng tuyển	Dân tộc Khmer
II ĐIỀU DƯỠNG (HẠNG III): chỉ tiêu tuyển dụng 20 người, trong đó																	
Khoa Cấp cứu - 05 chỉ tiêu																	
1	16.25.DD3	Phan Thị Thanh Tâm		26/09/1987	Dại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	40	55		95	Trúng tuyển	
2	12.25.DD3	Nguyễn Thị Ngoan		15/08/1989	Dại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	35	55		90	Trúng tuyển	
3	07.25.DD3	Trương Triệu Huy	29/08/1996		Dại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	30	55		85	Trúng tuyển	
4	18.25.DD3	Nguyễn Thị Phụng Thắm		07/11/1990	Dại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	30	45		75	Trúng tuyển	
5	17.25.DD3	Phan Thị Kim Tuyết		24/12/1990	Dại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	30	37		67	Trúng tuyển	
Khoa Ghép tế bào gốc - 01 chỉ tiêu																	
6	02.25.DD3	Lê Thị Ngọc Diễm		13/03/1999	Dại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	40	60		100	Trúng tuyển	
Khoa Huyết học người lớn 1 - 03 chỉ tiêu																	
7	08.25.DD3	Châu Thị Hồng Lam		02/05/1996	Dại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	35	50		85	Trúng tuyển	
8	21.25.DD3	Vương Thủy Trang		10/08/1995	Dại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	35	45		80	Trúng tuyển	
9	10.25.DD3	Nguyễn Thị Thanh Ngân		22/08/2001	Dại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	30	50		80	Trúng tuyển	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Kỹ năng Tin học - Ngoại ngữ		Điểm sát hạch Vòng 2		Điểm ưu tiên	Tổng Điểm sát hạch	Kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Vị trí dự tuyển	Tên CDNN	Mã số	Tin học	Ngoại ngữ	Kiến thức chung	Kiến thức chuyên ngành				
		Khoa Huyết học người lớn 2 - 01 chỉ tiêu															
10	05.25.DD3	Phan Thị Song Hiền		27/10/1996	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	30	55		85	Trúng tuyển	
		Khoa Huyết học người lớn 3 - 01 chỉ tiêu															
11	11.25.DD3	Trần Thị Hồng Ngân		20/01/1990	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	40	55		95	Trúng tuyển	
		Khoa Huyết học trẻ em 1 - 03 chỉ tiêu															
12	14.25.DD3	Trang Thị Mộng Như		28/06/2002	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	40	60		100	Trúng tuyển	
13	09.25.DD3	Phạm Ngọc Mai		29/04/1995	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	35	55		90	Trúng tuyển	
14	03.25.DD3	Nguyễn Thị Ngọc Giàu		04/11/1990	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	35	55		90	Trúng tuyển	
		Khoa Huyết học trẻ em 2 - 02 chỉ tiêu															
15	13.25.DD3	Hoàng Thị Kim Ngọc		09/04/2002	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	40	55		95	Trúng tuyển	
16	22.25.DD3	Huỳnh Thị Thảo Trinh		15/05/1999	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	40	35		75	Trúng tuyển	
		Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc - 04 chỉ tiêu															
17	20.25.DD3	Nguyễn Thị Trang		12/04/1992	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	40	55		95	Trúng tuyển	
18	01.25.DD3	Phạm Duy Anh	01/04/1997		Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	40	55		95	Trúng tuyển	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Kỹ năng Tin học - Ngoại ngữ		Điểm sát hạch Vòng 2		Điểm ưu tiên	Tổng Điểm sát hạch	Kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Vị trí dự tuyển	Tên CDNN	Mã số	Tin học	Ngoại ngữ	Kiểm thức chung	Kiểm thức chuyên ngành				
19	15.25.ĐD3	Lê Hoài Phương		24/11/1987	Dại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	40	50		90	Trúng tuyển	
20	04.25.ĐD3	Trần Thị Thu Hiền		23/08/2002	Dại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Đạt	Đạt	30	45		75	Trúng tuyển	
III	KỸ THUẬT Y HẠNG III: chỉ tiêu tuyển dụng 05 người, trong đó:																
	Khoa Miễn dịch - 01 chỉ tiêu																
1	03.25.KTY3	Lê Thanh Hoan	04/11/2000		Dại học	Xét nghiệm	Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Đạt	Đạt	40	60		100	Trúng tuyển	
	Ngân hàng tế bào gốc - 01 chỉ tiêu																
2	12.25.KTY3	Nguyễn Phước Thành	26/09/2001		Dại học	Xét nghiệm	Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Đạt	Đạt	40	55		95	Trúng tuyển	
	Khoa Tiếp nhận hiến máu - 01 chỉ tiêu																
3	10.25.KTY3	Lưu Phan Thanh		01/04/2001	Dại học	Xét nghiệm	Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Đạt	Đạt	40	60		100	Trúng tuyển	
	Phòng Quản lý chất lượng - 01 chỉ tiêu																
4	04.25.KTY3	Trương Chấn Kha	12/07/1993		Dại học	Xét nghiệm	Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Đạt	Đạt	40	55		95	Trúng tuyển	
	Khoa Di truyền học phân tử - 01 chỉ tiêu																
5	14.25.KTY3	Đỗ Nguyễn Thùy Uyên		08/08/1996	Dại học	Xét nghiệm	Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	Đạt	Đạt	40	55		95	Trúng tuyển	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Kỹ năng Tin học - Ngoại ngữ		Điểm sát hạch Vòng 2		Điểm ưu tiên	Tổng Điểm sát hạch	Kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Vị trí dự tuyển	Tên CDNN	Mã số	Tin học	Ngoại ngữ	Kiểm thức chung	Kiểm thức chuyên ngành				
IV	CHUYÊN VIÊN: chỉ tiêu tuyển dụng 17 người, trong đó:																
	Chuyên viên QTCS - CNTT			01 chỉ tiêu													
1	06.25.CV	Đặng Minh Khải	27/04/2000		Đại học	Công nghệ thông tin	Quản trị công sở	Chuyên viên	01.003	Miễn	Đạt	32	33,5		65,5	Trúng tuyển	
	Chuyên viên QTCS -HCQT			02 chỉ tiêu (không có thí sinh tham dự)													
	Chuyên viên Hành chính văn phòng - HCQT			11 chỉ tiêu													
2	10.25.CV	Vũ Kiều Oanh		15/05/1989	Thạc sĩ	Luật kinh tế	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	Đạt	Đạt	35	55	5	95	Trúng tuyển	Con thương binh
3	13.25.CV	Lê Thu Thảo		27/08/2001	Đại học	Kinh doanh quốc tế	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	Đạt	Đạt	40	50		90	Trúng tuyển	
4	15.25.CV	Nguyễn Thị Thu Thủy		27/02/1995	Đại học	Quản trị kinh doanh	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	Đạt	Đạt	35	50		85	Trúng tuyển	
5	18.25.CV	Ngô Thị Kiều Trang		06/07/2001	Đại học	Luật kinh tế	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	Đạt	Đạt	35	50		85	Trúng tuyển	
6	12.25.CV	Hồ Thị Thanh Thảo		23/10/1991	Đại học	Tai chính - Ngân hàng	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	Đạt	Đạt	35	45		80	Trúng tuyển	
7	04.25.CV	Nguyễn Huỳnh Đức Hòa	08/11/2000		Đại học	Quản trị kinh doanh	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	Đạt	Đạt	35	45		80	Trúng tuyển	
8	09.25.CV	Nguyễn Như Ngọc		18/09/1993	Đại học	Quản trị kinh doanh	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	Đạt	Đạt	35	45		80	Trúng tuyển	

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Kỹ năng Tin học - Ngoại ngữ		Điểm sát hạch Vòng 2		Điểm ưu tiên	Tổng Điểm sát hạch	Kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Vị trí dự tuyển	Tên CDNN	Mã số	Tin học	Ngoại ngữ	Kiểm thức chung	Kiểm thức chuyên ngành				
9	16.25.CV	Nguyễn Thị Anh Thư		15/04/2002	Đại học	Kinh doanh quốc tế	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	Đạt	Đạt	30	50		80	Trúng tuyển	
10	14.25.CV	Võ Thanh Thảo		29/11/2001	Đại học	Luật	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	Đạt	Đạt	30	50		80	Trúng tuyển	
11	19.25.CV	Bành Thị Ngọc Trang		29/01/1986	Đại học	Kế toán - kiểm toán	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	Đạt	Đạt	30	45		75	Trúng tuyển	
12	11.25.CV	Phạm Ngọc Thanh		20/05/1998	Đại học	Quản lý nhà nước	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	Đạt	Đạt	37.5	35		72,5	Trúng tuyển	
	Chuyên viên Hành chính văn phòng - VTTBYT		01 chỉ tiêu														
13	07.25.CV	Đỗ Thủy Loan		14/02/1987	Đại học	Kế toán - kiểm toán	Hành chính văn phòng	Chuyên viên	01.003	Đạt	Đạt	35	45		80	Trúng tuyển	
	Chuyên viên hành chính tổng hợp - P.KIITH		01 chỉ tiêu														
14	17.25.CV	Nguyễn Thị Ngọc Thy		10/02/1997	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Hành chính tổng hợp	Chuyên viên	01.003	Đạt	Miễn	40	55		95	Trúng tuyển	
	Chuyên viên Tổ chức bộ máy - P.TCCB		01 chỉ tiêu														
15	02.25.CV	Đặng Nguyễn Hồng Châu		04/03/1999	Đại học	Quản lý nhà nước	Tổ chức bộ máy	Chuyên viên	01.003	Đạt	Đạt	36,5	58		94,5	Trúng tuyển	
V	CÔNG TÁC XÃ HỘI VIÊN: chỉ tiêu tuyển dụng 01 người																
1	01.25.CTXH	Phan Thị Huệ Anh		21/11/1999	Đại học	Công tác xã hội	Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	V.09.04.02	70	50	29,5	43,5		73	Trúng tuyển	
VI	ĐIỀU DƯỠNG HẠNG IV: chỉ tiêu tuyển dụng 06 người, trong đó																
	Khoa Huyết học người lớn 1 - 02 chỉ tiêu																
1	07.25.DD4	Nguyễn Thị Hồng Yến		23/09/1992	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13			35	60		95	Trúng tuyển	

[illegible]

STT	Số BD	Họ và tên	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Kỹ năng Tin học - Ngoại ngữ		Điểm sát hạch Vòng 2		Điểm ưu tiên	Tổng Điểm sát hạch	Kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Vị trí dự tuyển	Tên CDNN	Mã số	Tin học	Ngoại ngữ	Kiểm thức chung	Kiểm thức chuyên ngành				
1	02.25.KTV4	Đàm Thị Thụy		08/07/1982	Đại học	Kế toán	Kế toán	Kế toán viên hạng IV	V.06.032			34	53,5		87,5	Trúng tuyển	
CÁN SỰ: chỉ tiêu tuyển dụng 03 người, trong đó:																	
Cán sự Hành chính văn phòng - P.CNTT - 01 chỉ tiêu																	
1	01.25.CS	Nguyễn Văn Nghiêm	10/04/2000		Cao đẳng	Công nghệ thông tin	Hành chính văn phòng	Cán sự	01.004			35	31		66	Trúng tuyển	
Cán sự Hành chính văn phòng - P.VTTBYT - 01 chỉ tiêu																	
2	02.25.CS	Phan Tấn Tài	05/10/1992		Cao đẳng	Công nghệ kỹ thuật điện tử	Hành chính văn phòng	Cán sự	01.004			29	31,5	2,5	63	Trúng tuyển	Hoàn thành nghĩa vụ Công an nhân dân
Cán sự Hành chính văn phòng - HICQT - 01 chỉ tiêu																	
3	03.25.CS	Nguyễn Duy Vương	17/02/1998		Cao đẳng	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	Hành chính văn phòng	Cán sự	01.004			22	31		53	Trúng tuyển	

Tổng danh sách : 70 người trúng tuyển

HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIỆN CHỨC 